

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CỬ CHI
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 238/2020/HS-ST

Ngày: 29/12/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CỬ CHI, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Thạch Vũ.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Ngọc Cảnh;

2. Ông Huỳnh Văn Bé.

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Minh Hải - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cử Chi.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cử Chi, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Ngọc Diệu - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 22 và 29 tháng 12 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cử Chi, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 187/2020/TLST-HS ngày 01 tháng 10 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 229/2020/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 12 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Từ Quế P, sinh năm: 1982 tại tỉnh Kiên Giang. Hộ khẩu thường trú: Số 87/6 Mạc Cửu, khu phố V, phường V, thành phố R, tỉnh Kiên Giang; chỗ ở hiện nay: Tổ M, ấp C, xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 08/12; dân tộc: Hoa; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Từ M và bà: Trương Thị Đ; bị cáo có chồng tên Lê Văn N, sinh năm: 1977 và 02 con, lớn nhất sinh năm 2006, nhỏ nhất sinh năm 2018; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt).

2. Họ và tên: Phạm Văn P (tên gọi khác P), sinh năm: 1964 tại Campuchia. Hộ khẩu thường trú: Số 20 đường số 33, ấp T, xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở hiện nay: Số 20 đường số 33, ấp T, xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Bán vé số; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Phạm Văn S (chết) và bà: Huỳnh Thị N (chết); bị cáo có vợ tên Hà Thị B, sinh năm: 1961, có 01 con sinh năm 1992; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 01/6/2020, Phạm Văn P bắt đầu mua bán số đề tại khu vực thị trấn Củ Chi, xã Nhuận Đức và xã Tân An Hội, huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh. Ngày 02/6/2020, Từ Quế P biết P mua bán số đề nên P đề nghị khi P bán số đề cho các con bạc rồi giao lại phôi đề cho P và được P trả tiền hoa hồng là 3%/1.000.000 đồng thì P đồng ý. P sử dụng điện thoại di động có số thuê bao 0332052571 để chuyển phôi đề qua tin nhắn điện thoại di động cho P sử dụng số thuê bao 0934189289, khi P trả lời “OK”, có nghĩa là đồng ý nhận thầu số đề do P chuyển tin nhắn đến. Cụ thể, P nhận thầu số đề của P theo kết quả xổ số của các công ty xổ số miền Nam và miền Bắc. P nhận thầu các số đề có hai và ba chữ số theo các hình thức đánh: bao lô, xỉu chủ, đầu đuôi, đá. Tỷ lệ trúng thưởng: hai số thì tỷ lệ là 1.000 đồng trúng 70.000 đồng, ba số thì tỷ lệ là 1.000 đồng trúng 600.000 đồng, đá thì tỷ lệ là 1.000 đồng trúng 500.000 đồng. Ngày 12/6/2020, P bán số đề cho các đối tượng (chưa rõ lai lịch) các đài xổ số kiến thiết Bình Dương, Vĩnh Long và Miền Bắc với tổng số tiền là 22.442.000 đồng. Sau đó, P sử dụng số thuê bao 0332052571 để chuyển các phôi đề này cho P. Đến khoảng 10 giờ 00 phút, ngày 13/6/2020, P và P hẹn nhau ở quán cà phê Thanh Thu Thảo thuộc ấp 3, xã Phước Vĩnh An, huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh để tính tiền thắng thua thì bị Công an huyện Củ Chi kiểm tra, phát hiện hành vi mua bán số đề qua tin nhắn điện thoại di động của P và P. Công an huyện Củ Chi lập biên bản vụ việc và thu giữ tang vật. Căn cứ vào kết quả xổ số kiến của các đài Bình Dương, Vĩnh Long và Miền Bắc vào ngày 12/6/2020 thì tổng số tiền mà Phạm Văn P trúng số đề là 21.955.000 đồng, cụ thể:

Đài Bình Dương: Trúng số 09, đánh bao lô 5.000 đồng, số tiền trúng là 350.000 đồng;

Đài Vĩnh Long: Trúng số 24, đánh đầu 240.000 đồng, số tiền trúng là 16.800.000 đồng; trúng số 24, đánh bao lô 5.000 đồng, số tiền trúng là 350.000 đồng; trúng số 24, 18, đánh đá xuyên 1.000 đồng, số tiền trúng là 500.000 đồng; trúng số 24, đánh bao lô 2.000 đồng, số tiền trúng là 140.000 đồng; trúng số 24, đánh đầu 2.000 đồng, số tiền trúng là 140.000 đồng.

Đài Miền Bắc: Trúng số 39, đánh bao lô 50.000 đồng, số tiền trúng là 3.500.000 đồng; trúng số 24, đánh bao lô 2.500 đồng, số tiền trúng là 175.000 đồng.

Như vậy, tổng số tiền đánh bạc của P và P là 44.397.000 đồng.

Từ ngày 02/6/2020 đến ngày 12/6/2020, P thu lợi bất chính được 4.500.000 đồng; từ 01/6/2020 đến 12/6/2020, P thu lợi bất chính được 1.800.000 đồng.

Vật chứng vụ án:

- 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu đen, số Imei 352353113044660/01 thu giữ của Từ Quế P.

- 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen, số Imei 1: 357318082336111, số Imei 2: 35718084336119 thu giữ của Phạm Văn P.

- Tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam: 250.000 đồng thu giữ của Phạm Văn P.

- 01 tờ giấy dò ngày 12/6/2020 của kết quả xổ số 03 đài: Vĩnh Long, Bình Dương, Trà Vinh.

Tại Cơ quan điều tra Công an huyện Củ Chi, Từ Quế P, Phạm Văn P đã khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Tại Bản cáo trạng số 182/CT-VKS.CC ngày 23/9/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi đã truy tố Từ Quế P và Phạm Văn P về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, bị cáo Từ Quế P và Phạm Văn P đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi. Các bị cáo thừa nhận việc Viện kiểm sát truy tố các bị cáo về tội danh “Đánh bạc” là đúng, không oan sai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi đã đánh giá tính chất nguy hiểm cho xã hội của hành vi “Đánh bạc” của các bị cáo, đánh giá các tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của các bị cáo, giữ nguyên quan điểm truy tố, luận tội và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Từ Quế P mức án từ 18 tháng đến 24 tháng tù, xử phạt bị cáo Phạm Văn P mức án từ 18 tháng đến 24 tháng tù; đồng thời đề nghị buộc các bị cáo nộp số tiền thu lợi bất chính và đề nghị xử lý về vật chứng.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Các bị cáo xin HĐXX giảm nhẹ cho các bị cáo 01 phần hình phạt để các bị cáo có cơ hội phấn đấu trở thành một công dân tốt, có ích cho gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Tại các bản tự khai, biên bản lấy lời khai, biên bản hỏi cung, các bị cáo đều trình bày lời khai hoàn toàn tự nguyện, không bị ép cung, nhục hình. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và hình phạt: Tại phiên tòa hôm nay các bị cáo Từ Quế P và Phạm Văn P đã thừa nhận toàn bộ hành vi: Ngày 12/6/2020, P bán vé số dạo tại

khu vực các xã Phước Vĩnh An, Nhuận Đức và Phạm Văn Cội và ghi bán số đề cho 08 đối tượng (chưa rõ lai lịch) các đài xổ số kiến thiết Bình Dương, Vĩnh Long và Miền Bắc với tổng số tiền trên phôi đề là 22.442.000 đồng. Sau đó, P sử dụng số thuê bao 0332052571 để chuyển các phôi đề này cho P. Đến khoảng 10 giờ 00 phút, ngày 13/6/2020, P và P hẹn nhau ở quán cà phê Thanh Thu Thảo thuộc ấp 3, xã Phước Vĩnh An, huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh để tính tiền thắng thua thì bị Công an huyện Củ Chi kiểm tra, phát hiện hành vi mua bán số đề qua tin nhắn điện thoại di động của P và P. Công an huyện Củ Chi lập biên bản vụ việc và thu giữ tang vật đúng như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi đã truy tố đối với các bị cáo. Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa là khách quan, phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Căn cứ vào kết quả xổ số kiến của các đài Bình Dương, Vĩnh Long và Miền Bắc vào ngày 12/6/2020 thì tổng số tiền mà Phạm Văn P trúng số đề là 21.955.000 đồng, Áp dụng quy định tại Điều 1 Nghị quyết số 01/2010/NQ-HĐTP ngày 22/10/2010 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao thì tổng số tiền đánh bạc của P và P là 22.442.000 đồng tiền trên phôi đề và 21.955.000 đồng tiền trúng số đề, như vậy tổng số tiền các bị cáo đánh bạc là 44.397.000 đồng. Do đó, có đủ cơ sở để xác định hành vi nêu trên của các bị cáo đã phạm vào tội “Đánh bạc”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi đã truy tố đối với các bị cáo về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, các bị cáo phạm tội do cố ý, các bị cáo đã có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, vì mục đích tư lợi cá nhân mà các bị cáo đã cố tình thực hiện hành vi phạm tội; mặt khác, tình hình tội phạm về đánh bạc có chiều hướng gia tăng và phức tạp trên địa bàn huyện Củ Chi trong giai đoạn gần đây nhất là chuẩn bị vào dịp tết cổ truyền Việt Nam; Do đó, cần có mức hình phạt tương đối nghiêm khắc mới đủ tác dụng răn đe, giáo dục đối với các bị cáo và đấu tranh, phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo theo điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Ngoài ra, theo hồ sơ bệnh án thể hiện bị cáo Từ Quế P có con tên Lê An N, sinh ngày 31/7/2018 đang điều trị hội chứng Down dẫn đến điều kiện hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn nên Hội đồng xét xử xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo P theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội mang tính chất đồng phạm giản đơn, các bị cáo có vai trò như nhau nên Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng hình phạt tương thích với các bị cáo.

[4] Về vật chứng vụ án:

Đối với 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu đen, số Imei 352353113044660/01 thu giữ của Từ Quế P và 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen, số Imei 1: 357318082336111, số Imei 2: 35718084336119 thu giữ của Phạm Văn P là công cụ, phương tiện các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên Hội đồng xét xử xét thấy cần tịch thu, sung vào ngân sách nhà nước.

Đối với Tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam: 250.000 đồng thu giữ của Phạm Văn P là số tiền bị cáo P bán vé số mà có, không liên quan đến vụ án nên Hội đồng xét xử xét thấy cần trả lại cho bị cáo, tuy nhiên nhưng tạm giữ để đảm bảo việc thi hành án.

Đối với 01 tờ giấy dò ngày 12/6/2020 của kết quả xổ số 03 đài: Vĩnh Long, Bình Dương, Trà Vinh tiếp tục được lưu trữ trong hồ sơ vụ án.

[5] Về án phí:

Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và điểm a, c khoản 1 Điều 23, khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí của Tòa án.

[6] Vấn đề khác:

Hội đồng xét xử xét thấy cần buộc các bị cáo nộp lại số tiền thu lợi bất chính vào ngân sách nhà nước: bị cáo Từ Quế P số tiền 4.500.000 đồng, bị cáo Phạm Văn P số tiền 1.800.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Từ Quế P, Phạm Văn P phạm tội “Đánh bạc”.

Căn cứ: Khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Từ Quế P 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Buộc bị cáo Từ Quế P nộp số tiền thu lợi bất chính là 4.500.000đ (bốn triệu năm trăm nghìn đồng) vào ngân sách nhà nước.

Căn cứ: Khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Phạm Văn P 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Buộc bị cáo Phạm Văn P nộp số tiền thu lợi bất chính là 1.800.000đ (một triệu tám trăm nghìn đồng) vào ngân sách nhà nước.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu, sung vào ngân sách nhà nước: 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A51, màu xanh đen, số Imei 1: 352353113044660/01; 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia, màu đen, số Imei 1: 357318082336111, số Imei 2: 35718084336119.

Trả lại cho bị cáo Phạm Văn P: Tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam 250.000đ (hai trăm năm mươi nghìn đồng), nhưng tạm giữ để đảm bảo việc thi hành án.

(Tang vật theo Phiếu nhập kho vật chứng số 172/PNK ngày 31/8/2020 của Công an huyện Củ Chi).

Về án phí:

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, buộc bị cáo Từ Quế P, Phạm Văn P mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Thời hạn kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày tuyên án đối với các bị cáo.

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- VKSND huyện Củ Chi;
- Công an huyện Củ Chi;
- Chi cục THADS huyện Củ Chi;
- Các bị cáo;
- Lưu: VT, HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa